

Số: 322/QĐ - UBND

Quảng Nghiệp, ngày 01 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cách ly y tế tại nhà đối với công dân (F0) nhiễm bệnh COVID - 19

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ QUẢNG NGHIỆP

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày
22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật phòng chống các bệnh truyền nhiễm ngày 21 tháng 11 năm 2007;

*Căn cứ Nghị định số 101/2010/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2010 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Phòng chống bệnh truyền
nhiễm về áp dụng biện pháp cách ly y tế, cường chế cách ly y tế và chống dịch
đặc thù trong thời gian có dịch;*

Theo đề nghị của Trạm trưởng trạm y tế xã Quảng Nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Áp dụng biện pháp cách ly y tế đối với **67** công dân **F0** để điều trị bệnh Covid-19 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Đối tượng được cách ly phải thực hiện đúng các yêu cầu cách ly y tế được quy định tại Điều 3 của Luật Phòng chống bệnh truyền nhiễm.

Thời gian cách ly và điều trị bệnh Covid - 19 từ ngày **01/3/2022** đến khi điều trị khỏi bệnh tại nhà (**thôn Mỹ Đức, thôn Mạc, thôn Kiềm Tân**) xã Quảng Nghiệp.

Giao cho Trạm Y tế xã Quảng Nghiệp thực hiện các yêu cầu chuyên môn về việc theo dõi, giám sát và điều trị bệnh cho người nhiễm Covid - 19 được cách ly y tế **tại nhà** (Báo cáo tình hình giám sát về Ban chỉ đạo Phòng chống dịch bệnh của xã qua Văn phòng-Thống kê vào 16h00 hàng ngày).

Điều 3: Trưởng trạm Y tế, ông (bà) có tên tại Điều 1 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 1;
- Trạm y tế;
- Lưu: VP.

CHỦ TỊCH

Vũ Chí Mạnh

DANH SÁCH CÔNG DÂN CÁCH LY Y TẾ TẠI NHÀ
 (Kèm theo Quyết định số **322/QĐ-UBND** ngày **01/3/2022**
 của UBND xã Quảng Nghiệp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng năm sinh	Số CMND CCCD	Địa chỉ hiện nay
1.	Trần Đình Đán	1942		Thôn Mạc, xã Quảng Nghiệp
2.	Trần Thị Nhuận	1970		Thôn Mạc, xã Quảng Nghiệp
3.	Trương Thị Thùy Dương	1992		Thôn Mạc, xã Quảng Nghiệp
4.	Đoàn Thanh Tùng	1992		Thôn Mạc, xã Quảng Nghiệp
5.	Nguyễn Thị Linh	1995		Thôn Mạc, xã Quảng Nghiệp
6.	Trần Thị Chinh	2000		Thôn Mạc, xã Quảng Nghiệp
7.	Trần Thị My	1990		Thôn Mạc, xã Quảng Nghiệp
8.	Trần Ngọc Phẩm	1955		Thôn Mạc, xã Quảng Nghiệp
9.	Trần Đình Phú	1987		Thôn Mạc, xã Quảng Nghiệp
10.	Nguyễn Thị Nụ	1990		Thôn Mạc, xã Quảng Nghiệp
11.	Trần Thị Kiều Trang	2008		Thôn Mạc, xã Quảng Nghiệp
12.	Trần Đình Khang	2014		Thôn Mạc, xã Quảng Nghiệp
13.	Vũ Thị Chiêm	1990		Thôn Mạc, xã Quảng Nghiệp
14.	Trần Đình Tiến	1954		Thôn Mạc, xã Quảng Nghiệp
15.	Lê Thị Hằng	1991		Thôn Mạc, xã Quảng Nghiệp
16.	Trần Thảo Vân	2019		Thôn Mạc, xã Quảng Nghiệp
17.	Trương Thị Hà	1998		Thôn Mạc, xã Quảng Nghiệp
18.	Nguyễn Thị Bích	1992		Thôn Mạc, xã Quảng Nghiệp
19.	Phạm Thị Oanh	1987		Thôn Mạc, xã Quảng Nghiệp
20.	Lê Thị Thấp	1937		Thôn Mạc, xã Quảng Nghiệp
21.	Nguyễn Văn Sắt	1973		Thôn Mỹ Đức, xã Quảng Nghiệp
22.	Nguyễn Thị Nụ	1984		Thôn Mỹ Đức, xã Quảng Nghiệp
23.	Vũ Thị Hiền	1981		Thôn Mỹ Đức, xã Quảng Nghiệp
24.	Nguyễn Thị Loan	1989		Thôn Mỹ Đức, xã Quảng Nghiệp
25.	Nguyễn Thị Hoa	1989		Thôn Mỹ Đức, xã Quảng Nghiệp
26.	Nguyễn Thị Vân	1978		Thôn Mỹ Đức, xã Quảng Nghiệp
27.	Nguyễn Thị Tình	1986		Thôn Mỹ Đức, xã Quảng Nghiệp
28.	Nguyễn Trí Thiên Anh	2013		Thôn Mỹ Đức, xã Quảng Nghiệp
29.	Nguyễn Văn Hải Dương	2012		Thôn Mỹ Đức, xã Quảng Nghiệp
30.	Nguyễn Thị Hồng	1962		Thôn Mỹ Đức, xã Quảng Nghiệp
31.	Trần Thị Nhuận	1989		Thôn Mỹ Đức, xã Quảng Nghiệp

32.	Đặng Thị Tâm	1985		Thôn Mỹ Đức, xã Quảng Nghiệp
33.	Trịnh Quang Đức	1999		Thôn Mỹ Đức, xã Quảng Nghiệp
34.	Nguyễn Thị Vui	1981		Thôn Mỹ Đức, xã Quảng Nghiệp
35.	Vũ Văn Đạt	1970		Thôn Mỹ Đức, xã Quảng Nghiệp
36.	Nguyễn Văn Hợp	1955		Thôn Mỹ Đức, xã Quảng Nghiệp
37.	Nguyễn Văn Việt Anh	2013		Thôn Mỹ Đức, xã Quảng Nghiệp
38.	Nguyễn Duy Đồi	1935		Thôn Mỹ Đức, xã Quảng Nghiệp
39.	Nguyễn Thị Xy	1938		Thôn Mỹ Đức, xã Quảng Nghiệp
40.	Nguyễn Văn Huân	1972		Thôn Mỹ Đức, xã Quảng Nghiệp
41.	Tạ Bích Phương	2001		Quán Ngái, xã Quảng Nghiệp
42.	Nguyễn Thị Doanh	1976		Thôn Kiêm Tân, xã Quảng Nghiệp
43.	Nguyễn Thị Thuận	1982		Thôn Kiêm Tân, xã Quảng Nghiệp
44.	Vũ Đình Hoàn	1997		Thôn Kiêm Tân, xã Quảng Nghiệp
45.	Nguyễn Thị Vượt	1977		Thôn Kiêm Tân, xã Quảng Nghiệp
46.	Nguyễn Minh Tuyền	2001		Thôn Kiêm Tân, xã Quảng Nghiệp
47.	Nguyễn Thị Làn	1977		Thôn Kiêm Tân, xã Quảng Nghiệp
48.	Nguyễn Thị Thuê	1990		Thôn Kiêm Tân, xã Quảng Nghiệp
49.	Nguyễn Đình Phú	1976		Thôn Kiêm Tân, xã Quảng Nghiệp
50.	Vũ Thị Thu Hà	1986		Thôn Kiêm Tân, xã Quảng Nghiệp
51.	Dương Thị Lệ	1989		Thôn Kiêm Tân, xã Quảng Nghiệp
52.	Nguyễn Thị Hòa	2002		Thôn Kiêm Tân, xã Quảng Nghiệp
53.	Nguyễn Thị Mây	1980		Thôn Kiêm Tân, xã Quảng Nghiệp
54.	Nguyễn Văn Huy	1999		Thôn Kiêm Tân, xã Quảng Nghiệp
55.	Nguyễn Thị Dung	2000		Thôn Kiêm Tân, xã Quảng Nghiệp
56.	Hoàng Đình Nhất	1980		Thôn Kiêm Tân, xã Quảng Nghiệp
57.	Nguyễn Thị Trang	1995		Thôn Kiêm Tân, xã Quảng Nghiệp
58.	Nguyễn Đình Thi	1998		Thôn Kiêm Tân, xã Quảng Nghiệp
59.	Nguyễn Thị Thuần Vi	2004		Thôn Kiêm Tân, xã Quảng Nghiệp
60.	Nguyễn Thị Lương	1985		Thôn Kiêm Tân, xã Quảng Nghiệp
61.	Nguyễn Thị Vi	1999		Thôn Kiêm Tân, xã Quảng Nghiệp
62.	Nguyễn Thị Bóng	1962		Thôn Kiêm Tân, xã Quảng Nghiệp
63.	Nguyễn Yên Linh	1992		Thôn Kiêm Tân, xã Quảng Nghiệp
64.	Nguyễn Đình Phúc	2012		Thôn Kiêm Tân, xã Quảng Nghiệp
65.	Nguyễn Đình An	2011		Thôn Kiêm Tân, xã Quảng Nghiệp
66.	Nguyễn Thị Lan Hương	2014		Thôn Kiêm Tân, xã Quảng Nghiệp
67.	Nguyễn Văn Đức	2005		Thôn Kiêm Tân, xã Quảng Nghiệp